

MẪU HỘP 5ml INNILOR 0.1

1. Hình thức và nội dung:



Màu sắc: 3 màu
Blue, Red, Cyan

MẪU NHÃN 5ml INNILOR 0.1



Ngày 18 tháng 12 năm 2023

Người đại diện hợp pháp của doanh nghiệp



Nguyễn Văn Vàng

MẪU HỘP 8ml INNILOR 0.1

1.Hình thức và nội dung:



Màu sắc: 3 màu
Blue, Red, Cyan

MẪU NHÃN 8ml INNILOR 0.1



Ngày 18 tháng 12 năm 2023

Người đại diện hợp pháp của doanh nghiệp

Nguyễn Văn Vàng

MẪU HỘP 10ml INNILOR 0.1

1. Hình thức và nội dung:



Màu sắc: 3 màu
Blue, Red, Cyan

MẪU NHÃN 10ml INNILOR 0.1



Ngày 18 tháng 12 năm 2023

Người đại diện hợp pháp của doanh nghiệp


Nguyễn Văn Vàng

Dung dịch nhỏ mắt

INNILOR 0.1

Để xa tầm tay của trẻ em.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.



Thành phần công thức thuốc: Mỗi lọ dung dịch nhỏ mắt có chứa:

-Thành phần được chất: natri hyaluronat..... 0,1%

-Thành phần tá dược: natri clorid, kali clorid, 6-aminocaproic acid, dinatri edetat, benzalkonium clorid, natri hydroxyd, acid hydroclorid, nước cất vừa đủ.

Dạng bào chế: Dung dịch nhỏ mắt. Dung dịch trong suốt, không màu đến ngà vàng.

Chỉ định: Rối loạn biểu mô kết – giác mạc do các bệnh sau:

- Các bệnh nội tại như hội chứng Sjogren's, hội chứng Stevens-Johnson và bệnh viêm khô kết – giác mạc do kém xuất tiết nước mắt (khô mắt).
- Các bệnh do tác động từ bên ngoài như phẫu thuật, thuốc, chấn thương, đeo kính áp tròng, v.v...

Cách dùng, liều dùng:

Thuốc nhỏ mắt

Thông thường, nhỏ vào mắt mỗi lần 1 giọt, 5-6 lần/ngày. Liều lượng có thể được điều chỉnh theo triệu chứng của bệnh nhân.

Lưu ý: Khi một lần quên không dùng thuốc: Không cần dùng bù những lần quên sử dụng thuốc với liều gấp đôi cho những lần dùng tiếp theo. Nên dùng thuốc trở lại sớm nhất nếu có thể và theo đúng liều lượng khuyến cáo.

Chống chỉ định:

Không được dùng dung dịch nhỏ mắt Innilor 0.1 ở bệnh nhân có tiền sử quá mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

Cảnh báo và thận trọng khi dùng thuốc:

- Đường dùng: chỉ dùng để nhỏ mắt.
- Khi dùng: Không để đầu lọ chạm trực tiếp vào mắt để tránh nhiễm bẩn thuốc.

Sản phẩm có chứa benzalkonium clorid:

Benzalkonium clorid có thể được hấp thụ bởi kính áp tròng mềm và có thể làm thay đổi màu sắc của kính áp tròng. Bạn nên tháo kính áp tròng trước khi sử dụng thuốc này và đeo lại sau 15 phút.

Benzalkonium clorid cũng có thể gây kích ứng mắt, đặc biệt nếu bạn bị khô mắt hoặc rối loạn giác mạc (lớp trong suốt phía trước mắt). Nếu bạn cảm thấy mắt có cảm giác bất thường, nhức nhối hoặc đau ở mắt sau khi sử dụng thuốc này, hãy nói chuyện với bác sĩ của bạn.

Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú:

Chỉ dùng thuốc này cho phụ nữ có thai hoặc có khả năng có thai nếu lợi ích điều trị dự tính hơn hẳn rủi ro có thể xảy ra do dùng thuốc. [Độ an toàn của thuốc này trong quá trình mang thai chưa được xác định].

Ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc:

Như với bất kỳ điều trị tại mắt nào, nếu xảy ra nhìn mờ thoáng qua hoặc bất thường ở mắt sau khi nhỏ thuốc, bệnh nhân nên đợi đến khi nhìn rõ hoặc hết bất thường ở mắt trước khi lái xe hoặc vận hành máy móc.

Tương tác, tương kỵ của thuốc:

**Tương tác của thuốc:* Chưa có thông tin

**Tương kỵ của thuốc:* Do không có các nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc, không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác.

Tác dụng không mong muốn của thuốc:

Tác dụng không mong muốn đối với thuốc này đã được báo cáo ở 74 trong số 4.208 bệnh nhân tại Nhật Bản được đánh giá trước khi phê duyệt sản phẩm và trong khi điều tra về việc sử dụng thuốc (1,76%). Tác dụng không mong muốn chính là ngứa mí mắt ở 19 bệnh nhân (0,45%), kích ứng mắt ở 15 bệnh nhân (0,36%), xung huyết kết mạc ở 10 bệnh nhân (0,24%), viêm bờ mi ở 7 bệnh nhân (0,17%), v.v... (ở cuối giai đoạn tái đánh giá tại Nhật Bản). Nếu quan sát thấy bất kỳ tác dụng không mong muốn nào, nên áp dụng các biện pháp thích hợp như ngưng dùng thuốc.

	0,1%-5%	<0,1%
Quá mẫn cảm	Viêm bờ mi, viêm da mí mắt	
Mắt	Ngứa, kích ứng mắt, viêm kết mạc, xung huyết kết mạc, rối loạn giác mạc như viêm giác mạc lan tỏa nông, cảm giác có vật lạ ở mắt	Tiết gỉ mắt, đau mắt

Thông báo ngay cho bác sỹ hoặc dược sỹ những phản ứng có hại gặp phải khi sử dụng thuốc.

Quá liều và cách xử trí:

-*Quá liều:* Quá liều với thuốc này dự kiến không gây ra ảnh hưởng.

-*Xử trí:* Bệnh nhân nên được tích cực theo dõi để có biện pháp xử trí thích hợp, kịp thời.

Nhóm dược lý: Nước mắt nhân tạo và các chế phẩm khác

Mã ATC: S01XA20

Quy cách đóng gói: Hộp 1 lọ 5ml; 8ml; 10ml kèm theo tờ hướng dẫn sử dụng thuốc

Điều kiện bảo quản: Nơi khô thoáng, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Không sử dụng thuốc quá 15 ngày kể từ khi mở nắp sử dụng lần đầu.

Số lô sản xuất, ngày sản xuất và hạn sử dụng xem trên bao bì chính của sản phẩm.

Tiêu chuẩn chất lượng: Tiêu chuẩn cơ sở.

Nhà sản xuất:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MEDIPHARCO

Địa chỉ: số 08 Nguyễn Trường Tộ, Phường Phước Vĩnh, Thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

Điện thoại: 19001010 - 0234.3837731

*Fax: 0234.3826077

Nhà phân phối:

CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL PHARMACEUTICAL

Địa chỉ: Số 5 Đường 59B, Phường Tân Tạo, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 028.629.652.53

*Fax: 028.629.652.53

Ngày 30 tháng 01 năm 2024

Người đại diện hợp pháp của doanh nghiệp

